

**CÔNG TY TNHH TIN HỌC HON RAY**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TIN HỌC HON RAY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HON RAY INFORMATICS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HON RAY INFORMATICS CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703152611

**3. Ngày thành lập:** 07/09/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

22 Đường số 10, KDC Phú Hòa 2, khu 9, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0981657110

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4649        |
| 2.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4651(Chính) |
| 3.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4652        |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành in, bán buôn xuất nhập khẩu máy in các loại, bán buôn xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, thiết bị tin học, máy nén khí, các loại máy công cụ, bán buôn máy nén khí, máy hút chân không, máy sấy, linh kiện ngũ kim | 4659        |
| 5.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4663        |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4669        |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                       | 8299        |
| 8.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 9511        |
| 9.  | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 9512        |
| 10. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 6202        |
| 11. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Hoạt động thiết kế và hỗ trợ kỹ thuật máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                             | 7110        |
| 12. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7120        |
| 13. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4690        |
| 14. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7730        |
| 15. | Sửa chữa máy móc, thiết bị<br>Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt máy móc và thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                             | 3312        |
| 16. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học<br>Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                                                                                              | 3313        |
| 17. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp<br>Chi tiết: Lắp đặt hệ thống camera hồng ngoại, lắp đặt máy móc kỹ thuật, thiết bị các ngành, tin học, viễn thông                                                                                                                                                                                                           | 3320        |
| 18. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4321        |
| 19. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                               | 4741        |
| 20. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4752        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.600.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NÔNG THỊ NHÀN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 12/12/1995

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 066195011248

Ngày cấp: 07/06/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tam Điền, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 22, đường số 10, KDC Phú Hòa 2, khu 9, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NÔNG THỊ NHÀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: 12/12/1995

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 066195011248

Ngày cấp: 07/06/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tam Điền, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 22, đường số 10, KDC Phú Hòa 2, khu 9, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương